TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **03** /2018/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 21 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Minh T** - sinh năm 1988

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1988

Đều có địa chỉ: Khu 10, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Minh T và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Khi ly hôn, chị T và anh T thống nhất thỏa thuận: anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung là các cháu Nguyễn Thanh T, sinh 28/5/2009; cháu Nguyễn Thảo N, sinh 04/11/2011 và cháu Nguyễn Thu T, sinh 04/11/2011 cho đến khi các con chung thành niên.

Chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh T do anh T không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Chị Trần Thị Minh T và anh Nguyễn Văn T xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Minh T chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: 0000355 ngày 11/12/2018

của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao. Chị T được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- UBND xã X, huyện L, Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Phương Thúy